

Số: 39/2021/QĐST-HNGĐ

V X, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa: Nguyên đơn: Chị Đặng Thị L, Sinh năm 1999; Địa chỉ: thôn Nặm Đ, xã Ngọc L, huyện V, tỉnh H và bị đơn: Anh Đặng Văn P, Sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn Nặm Đ, xã Ngọc L, huyện V, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 6 Điều 19; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Đặng Thị L, Sinh năm 1999; Địa chỉ: thôn Nặm Đ, xã Ngọc L, huyện V, tỉnh H và anh Đặng Văn P, Sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn Nặm Đ, xã Ngọc L, huyện V, tỉnh H.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị L và anh Đặng Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đặng Thị L và anh Đặng Văn P thỏa thuận nhất trí:

Giao: Cháu Đặng Thanh Th, sinh ngày 02-5-2018 cho chị Đặng Thị L trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Th đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi, kể từ ngày 26-3-2021.

Giao: Cháu Đặng Minh H, sinh ngày 25-10-2019 cho Đặng Văn P trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi, kể từ ngày 26-3-2021.

Chị Đặng Thị L và anh Đặng P không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con theo quy định pháp luật, không ai được cản trở quyền này.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị Đặng Thị L và anh Đặng P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị L và anh Đặng P thỏa thuận nhất trí để chị Đặng Thị L chịu 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai thu tiền số 01530 nộp ngày 22 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H.

Trả lại cho chị Đặng Thị L 150.000đ tiền chênh lệch tạm ứng án phí

***3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- UBND xã Ngọc L huyện V, tỉnh H
- TAND tỉnh H;
- Chi cục THADS huyện V;
- Hồ sơ vụ án, vp.

**THẨM PHÁN**

**Cù Văn Minh**